

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 23-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở UBND xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1963 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu N, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O và bà Lò Nhục A (đã chết); vợ 1: Tạ Thị V (đã ly hôn); vợ 2: Bàn Thị X và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại trích lục tiền án, tiền sự Nguyễn Văn C của Phòng hồ sơ nghiệp vụ, Công an tỉnh Lạng Sơn trả lời: Bị can C có 01 tiền sự về tội Buôn bán hàng cấm (Điều 166) Công an tỉnh Hà Bắc bắt ngày 17/03/1987. Do thời gian bị cáo phạm tội đã lâu và tỉnh Hà Bắc nay đã chia thành hai tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bắc Ninh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã có công văn gửi Công an tỉnh Bắc Ninh và Công an tỉnh Bắc Giang để tra cứu xác minh nhân thân lai lịch, tiền án, tiền sự của bị cáo Nguyễn Văn C. Công an tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang đã có văn bản trả lời chỉ có tài liệu thể hiện là bị cáo có một tiền sự Buôn bán hàng cấm, ngoài ra không có tài liệu thông tin nào khác; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/2/2023, tạm giam từ ngày 18/2/2023 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đinh Xuân Q; vắng mặt.

2. Anh Đặng Hoài P; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Quang T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 45 phút ngày 15/02/2023, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại Khu N, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện nhà Nguyễn Văn C thường xuyên có nhiều người ra vào, có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trên giường trong phòng ngủ của Nguyễn Văn C có 01 (một) hộp nhựa màu đen, đựng 03 (ba) túi nilon trong suốt có tổng cộng 29 (hai mươi chín) viên nén màu hồng, 06 (sáu) đoạn ống hút nhựa, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều đựng 01 (một) viên nén màu hồng, 05 (năm) túi nilon và 04 (bốn) túi nilon trong suốt, bên trong các túi đều đựng các chất tinh thể màu trắng, 01 (một) hộp nhựa màu đen và số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Nguyễn Văn C khai nhận các viên nén màu hồng và các chất tinh thể màu trắng đều là ma túy tổng hợp Nguyễn Văn C mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ các tang vật đưa về trụ sở Công an huyện Cao Lộc để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 03 (ba) túi nilon trong suốt đựng tổng cộng 29 (hai mươi chín) viên nén màu hồng, trên bề mặt tất cả các viên nén đều có chữ WY; 06 (sáu) đoạn ống hút nhựa được dán kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống hút đều đựng 01 (một) viên nén màu hồng, trên bề mặt có chữ WY; 05 (năm) túi nilon trong suốt có diện tích 2x2cm, các túi đều đựng các chất tinh thể màu trắng; 04 (bốn) túi nilon trong suốt có diện tích 3x3cm, các túi đều đựng các chất tinh thể màu trắng; 01 (một) hộp nhựa màu đen; số tiền: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C, thu giữ: 01 (một) căn cước công dân số: 001063033892 mang tên Nguyễn Văn C; 10 (mười) ống hút nhựa dài khoảng 30cm; 01 (một) ống hút nhựa dài khoảng 10cm, một đầu vót nhọn; 50 (năm mươi) túi nilon trong suốt có diện tích 2x2cm; 01 (một) kéo cắt giấy có cán nhựa màu đen, dài khoảng 15cm; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG có số imei1: 352303782264206/01; imei2: 358889662264203/01.

Tại Bản kết luận giám định số: 275/KL-KTHS ngày 16/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì ghi “quả tang Nguyễn Văn C”: 35 (ba mươi lăm) viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 3,259 gam (đã trừ bì); Các

cục chất, chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 3,818 gam (đã trừ bì).

Bản kết luận giám định số: 290/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: Bản thân Nguyễn Văn C nghiện ma túy tổng hợp từ năm 2018 cho đến nay, để có tiền sử dụng ma túy. Năm 2019, Nguyễn Văn C đã nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Nguyễn Văn C thường đến khu vực Trung tâm thương mại thị trấn D, huyện C tìm hỏi những người lái xe container, không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể để hỏi mua ma túy, Nguyễn Văn C đã mua ma túy ở khu vực này khoảng 07 đến 08 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đến 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), sau đó mang về nhà chia nhỏ ra để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 09 giờ ngày 10/02/2023, Nguyễn Văn C tiếp tục đến Trung tâm thương mại thị trấn D, huyện C gặp một người đàn ông lạ mặt lái xe container, không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể, Nguyễn Văn C hỏi người này mua ma túy tổng hợp dạng “đá” và ma túy “ngựa” thì người đàn ông này đồng ý bán cho Nguyễn Văn C 03 (ba) túi nilon đựng tinh thể ma túy “đá” với giá 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) và 40 (bốn mươi) viên ma túy “ngựa” với giá 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn C mang về nhà chia nhỏ vào các túi nilon và các đoạn ống hút nhựa rồi cất giấu trong phòng ngủ, Nguyễn Văn C đã sử dụng một ít ma túy “đá” và ma túy “ngựa”, bán 03 (ba) viên ma túy “ngựa”, 03 (ba) túi nilon ma túy “đá” được 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), Nguyễn Văn C bán ma túy cho bao nhiêu người không nhớ và không biết rõ họ, tên, địa chỉ của những người này, đồng thời không nhớ thời gian cụ thể. Đến khoảng 07 giờ 45 phút ngày 15/02/2023 khi Nguyễn Văn C đang ở nhà thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện toàn bộ tang vật đã nêu trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai nhận đã bán ma túy tại nhà cho nhiều người, nhiều lần, mỗi lần bán với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đến 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Nguyễn Văn C không nhớ thời gian, tên, tuổi và địa chỉ của những người này, chỉ nhớ một nam thanh niên tên Đặng Hoài P, khoảng 20 tuổi, trú tại V, thị trấn D, huyện C và Đinh Xuân Q, sinh năm 1989, trú tại khu L, thị trấn D, huyện C, Nguyễn Văn C bán ma túy cho hai người này khoảng 03 đến 04 lần, (trong đó bán cho Đặng Hoài P 04 lần và bán cho Đinh Xuân Q 03 lần) giá bán từ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đến 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), thời gian bán ma túy Nguyễn Văn C không nhớ rõ, chỉ nhớ lần gần nhất bán 01 (một) viên ma túy “ngựa” và 01 túi ma túy “đá” với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho một nam thanh niên, không rõ họ, tên, địa chỉ, vào khoảng 07 giờ ngày 15/02/2023.

Tại Cơ quan điều tra Đinh Xuân Q, Đặng Hoài P khai nhận được đến nhà Nguyễn Văn C mua ma túy nhiều lần, mỗi lần 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đến 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), thời gian cụ thể Đinh Xuân Q và Đặng Hoài P không nhớ rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, bản thân bị cáo đi làm thuê kiếm sống, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ **“QUẢ TANG NGUYỄN VĂN C "MA TÚY”** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) gói giấy đựng tổng cộng 6,532 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp nhựa màu đen; 10 (mười) ống hút nhựa dài khoảng 30cm; 01 (một) ống hút nhựa dài khoảng 10cm, một đầu vót nhọn; 50 (năm mươi) túi nilon trong suốt có diện tích 2x2cm; 01 (một) kéo cắt giấy có cán nhựa màu đen, dài khoảng 15cm có liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) căn cước công dân số 020097004854 mang tên Nguyễn Văn C; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG có số imei1: 352303782264206/01; imei2: 358889662264203/01 là giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn C xác định đây là khoản tiền do bán ma túy mà có. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Các biện pháp tư pháp: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã xác định bán cho Đinh Xuân Q 04 lần (trong đó 03 lần với giá 200.000 đồng, 01 lần với giá 300.000

đồng); bán cho Đặng Hoài P 03 lần với giá đều là 200.000 đồng). Nên đề nghị truy thu của bị cáo tổng số tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Đặng Hoài P, anh Đinh Xuân Q, người chứng kiến anh Nguyễn Quang T. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 07 giờ 45 phút ngày 15/02/2023, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại Khu N, thị trấn D, huyện C, phát hiện bắt quả tang trên giường trong phòng ngủ của C có 01 (một) hộp nhựa màu đen, đựng 03 (ba) túi nilon trong suốt có tổng cộng 29 (hai mươi chín) viên nén màu hồng, 06 (sáu) đoạn ống hút nhựa, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều đựng 01 (một) viên nén màu hồng, 05 (năm) túi nilon và 04 (bốn) túi nilon trong suốt, bên trong các túi đều đựng các chất tinh thể màu trắng. Kết luận số ma túy thu giữ khi bắt quả tang của Nguyễn Văn C là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 7,077 gam. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn C đã nhiều lần mua ma túy mang về nhà chia nhỏ vào các túi nilon và các đoạn ống hút nhựa để sử dụng và bán cho lại cho những người nghiện khác trong đó Nguyễn Văn C đã bán ma túy cho Đinh Xuân Q 04 lần, Đặng

Hoài P 03 lần với giá từ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đến 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích là kiếm lời và phục vụ cho nhu cầu nghiện của bản thân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nổi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để có hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy:

[11] Đối với 01 (một) phong bì ghi chữ “**QUẢ TANG NGUYỄN VĂN C "MA TÚY"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Bên trong có: 02 (hai) gói giấy đựng tổng cộng 6,532 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 (một) hộp nhựa màu đen; 10 (mười) ống hút nhựa dài khoảng 30cm; 01 (một) ống hút nhựa dài khoảng 10cm, một đầu vót nhọn; 50 (năm mươi) túi nilon trong suốt có diện tích 2x2cm; 01 (một) kéo cắt giấy có cán nhựa màu đen, dài khoảng 15cm có liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với 01 (một) căn cước công dân số 020097004854 mang tên Nguyễn Văn C; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG có số imei1: 352303782264206/01; imei2: 358889662264203/01 là giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo.

[14] Đối với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn C sau khi giám định được niêm phong trở lại trong phong bì mặt trước có ghi **“QUẢ TANG NGUYỄN VĂN C "TIỀN”** phân giáp lại mới niêm phong bằng chữ ký cùng tên của đồng chí Nông Quang Phú - Giám định viên, đồng chí Nguyễn Kim Chi - Trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, xác định đây là khoản tiền do bán ma túy mà có. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Các biện pháp tư pháp: Xác định bị cáo Nguyễn Văn C đã bán ma túy cho Đinh Xuân Q 04 lần (trong đó 03 lần với giá 200.000 đồng, 01 lần với giá 300.000 đồng); bán cho Đặng Hoài P 03 lần với giá đều là 200.000 đồng. Nên truy thu của bị cáo Nguyễn Văn C tổng số tiền là 1.500.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[16] Đối với những người lái xe container ở Trung tâm thương mại thị trấn D, huyện C bán ma túy cho Nguyễn Văn C và người nam thanh niên mua ma túy với Nguyễn Văn C vào lúc 07 giờ ngày 15/02/2023, do không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[17] Đối với Đinh Xuân Q, Đặng Hoài P là đối tượng nghiện ma túy, mua của Nguyễn Văn C về để sử dụng, Cơ quan điều tra đã tách chuyển hồ sơ đến ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để đưa vào diện quản lý giáo dục theo Nghị định số 120/2021/NĐ - CP ngày 24/12/2021 của Chính Phủ ngày về áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Hội đồng xét xử không xem xét.

[18] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và một số nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[19] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[20] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/02/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ **“QUẢ TANG NGUYỄN VĂN C "MA TÚY”** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) gói giấy đựng tổng cộng 6,532 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ); 01 (một) hộp nhựa màu đen; 10 (mười) ống hút nhựa dài khoảng 30cm; 01 (một) ống hút nhựa dài khoảng 10cm, một đầu vót nhọn; 50 (năm mươi) túi nilon trong suốt có diện 2x2cm; 01 (một) kéo cắt giấy có cán nhựa màu đen, dài khoảng 15cm.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn C.

3.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C. 01 (một) căn cước công dân số 020097004854 mang tên Nguyễn Văn C; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG có số imei1: 352303782264206/01; imei2: 358889662264203/01.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Các biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà